

Số: .199..BC/CPBX-TCHC

Hà Nội, ngày 26.. tháng 03.. năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: Công ty cổ phần Bến xe Hà Nội
Năm báo cáo: 2024

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Bến xe Hà Nội**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100105528, thay đổi lần thứ 9, ngày 03 tháng 3 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
- Vốn điều lệ: 95.000.000.000 đ (*Chín mươi lăm tỷ đồng*)
- Địa chỉ: Gác 2 Bến xe Giáp Bát – Giáp Bát – Hoàng Mai – Hà Nội
- Số điện thoại: 0243.8642439
- Website: <http://www.benxehanoi.vn>
- Mã cổ phiếu: **HNB**
- * Quá trình hình thành và phát triển.

Tiền thân của Công ty cổ phần Bến xe Hà Nội là Xí nghiệp Vận tư giao thông vận tải (GTVT) trực thuộc Sở Giao thông vận tải Hà Nội.

Xí nghiệp Vận tư GTVT được thành lập theo Quyết định số 623/QĐ-TCCQ ngày 28/02/1985 của UBND Thành phố Hà Nội. Đến ngày 10/5/1988, Xí nghiệp Vận tư GTVT được đổi tên thành Xí nghiệp Dịch vụ GTVT theo Quyết định số 2109/QĐ-TCCQ của UBND Thành phố Hà Nội.

Đề lập lại kỷ cương vận tải hành khách trong Thành phố Hà Nội và thực hiện phương án di chuyển bến xe Kim Liên ra ngoại vi Thành phố, ngày 29/4/1991 UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 776/QĐ/UB về việc thành lập Bến xe Phía Nam trên cơ sở sáp nhập bến xe Kim Liên thuộc Xí nghiệp Bến xe vào Xí nghiệp dịch vụ GTVT.

Ngày 24/2/1992, UBND Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định 343/QĐ/UB về việc sáp nhập 2 đoàn xe Kim Liên và Kim Mã vào Bến xe phía Nam thành Công ty VTHK phía Nam Hà Nội, đưa công tác phục vụ hành khách theo chu trình khép kín giữa bến xe và phương tiện vận tải.

Với chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước, nhằm tách biệt chức năng quản lý nhà nước trên các bến xe với hoạt động sản xuất kinh doanh vận tải, ngày 25/5/1996 UBND Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 1818/QĐ - UB về việc đổi tên và điều chỉnh nhiệm vụ của Công ty Vận tải hành khách phía Nam Hà Nội thành Công ty Quản lý bến xe Hà Nội với vốn điều lệ: 9.800.000.000 đ (*Chín tỷ tám*

trăm triệu đồng).

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc thí điểm mô hình hoạt động: Công ty mẹ-công ty con. Ngày 14/5/2004, UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 72/2004/QĐ-UB về việc thành lập Tổng công ty Vận tải Hà Nội và Công ty Quản lý bến xe Hà Nội được chuyển từ Sở GTCC Hà Nội sang trực thuộc Tổng Công ty Vận tải Hà Nội.

Để phù hợp với Luật Doanh nghiệp Nhà nước năm 2003 và Luật Doanh nghiệp năm 2005, ngày 13/7/2010, UBND Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 3458/QĐ-UBND về việc chuyển Công ty Quản lý Bến xe Hà Nội thành Công ty TNHH một thành viên Bến xe Hà Nội với vốn điều lệ: 30.000.000.000 đ (*Ba mươi tỷ đồng*).

Thực hiện Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước, trọng tâm là Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty và Kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2015. Ngày 23/4/2014, UBND Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 2208/QĐ-UBND về việc chuyển Công ty TNHH một thành viên Bến xe Hà Nội thành Công ty cổ phần Bến xe Hà Nội. Ngày 05/05/2014, Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội được Sở Kế hoạch – Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100105528 với vốn điều lệ là 95.000.000.000 đ (*Chín mươi lăm tỷ đồng*).

Tính đến thời điểm hiện tại, vốn điều lệ của Công ty không thay đổi.

Sau khi Cổ phần hóa, Công ty đã hoàn tất các thủ tục theo quy định của Pháp Luật chứng khoán về đăng ký công ty đại chúng, đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và giao dịch Cổ phiếu trên thị trường UPCOM. Ngày 04/09/2014, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đại chúng của Công ty, ngày 01/10/2015, Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký Chứng khoán, ngày 08/10/2015 Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên thị trường UPCOM.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

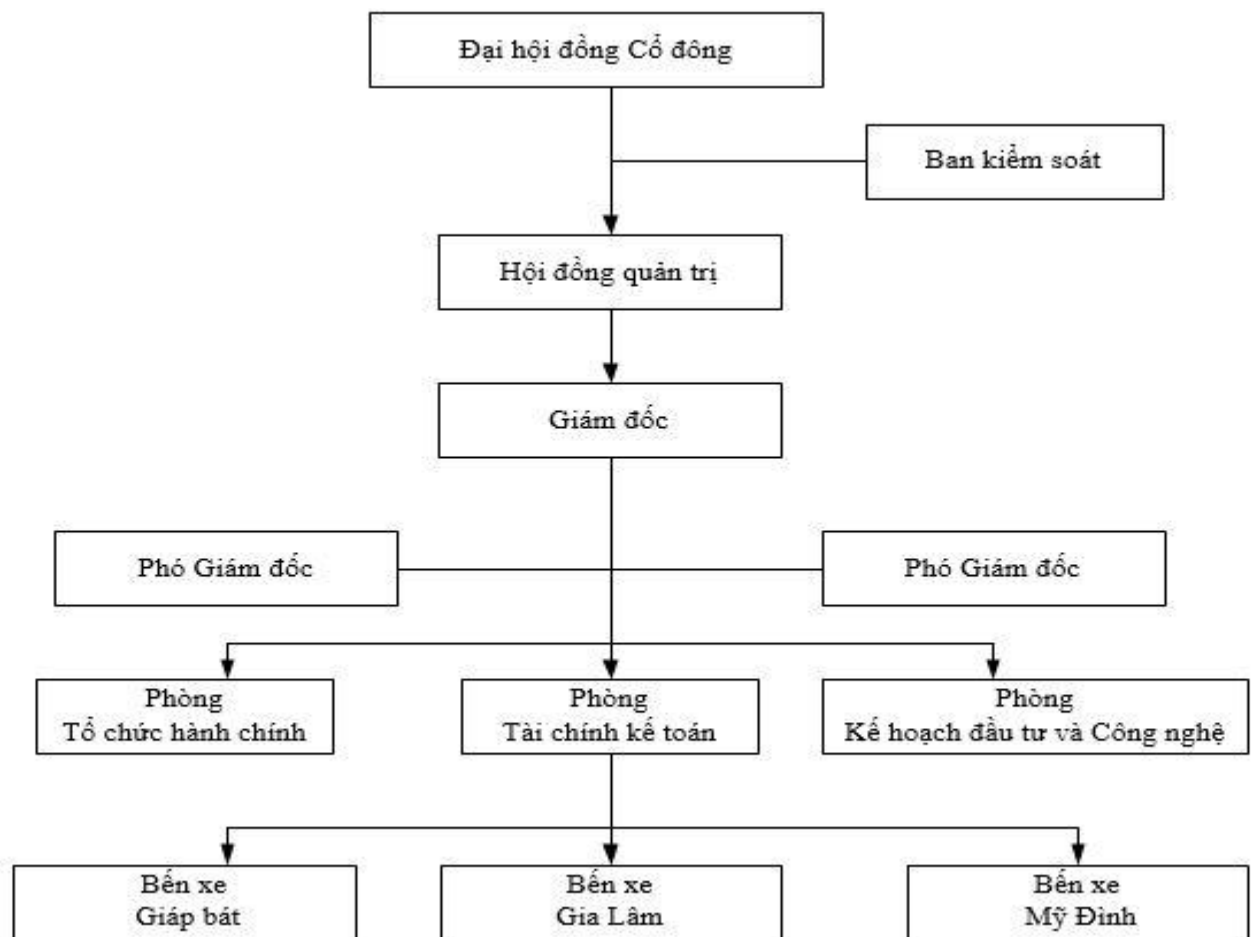
- Ngành nghề kinh doanh chính: Hoạt động Dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (*Kinh doanh, khai thác dịch vụ trên Bến xe*). Giấy đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 9, ngày 03/3/2022 (*không thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh mới*).

- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Cơ cấu tổ chức của Công ty CP Bến xe được thực hiện theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc Công ty.

- Sơ đồ tổ chức bộ máy của công ty, như sau:



Diễn giải

- Đại hội đồng cổ đông: bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội.

- Hội đồng Quản trị: gồm **03** thành viên, là cơ quan quản lý của Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội, được toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định và thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo thẩm quyền được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

- Ban Kiểm soát: gồm **03** thành viên, thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty trong việc quản lý, điều hành Công ty; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm....

- Giám đốc Công ty: do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người đại diện theo pháp luật và trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội.

- Các phòng nghiệp vụ: gồm 03 Phòng: Phòng Tổ chức – Hành chính, Phòng Tài chính – Kế toán, Phòng Kế hoạch – Đầu tư và Công nghệ. Các phòng nghiệp vụ thực hiện chức năng tham mưu, hỗ trợ cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Các đơn vị trực thuộc: gồm 03 Bến xe (Giáp Bát, Gia Lâm và Mỹ Đình) trực tiếp thực hiện hoạt động SXKD của Công ty.

4. Định hướng phát triển

Trong hoạt động kinh doanh chính của Công ty, dịch vụ hỗ trợ vận tải hành khách liên tỉnh giữ vai trò chủ đạo và trong thời gian tới Công ty:

- Tiếp tục giữ vững thị phần của hệ thống bến xe khách liên tỉnh của Thành phố Hà Nội. Tích cực triển khai các giải pháp thu hút hành khách trên cơ sở phối kết hợp giữa bến xe với các đơn vị vận tải hành khách nội đô, đơn vị vận tải hành khách liên tỉnh để cung ứng các sản phẩm dịch vụ vận tải chất lượng, phù hợp với nhu cầu ngày càng cao của hành khách. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ vào công tác quản lý điều hành, đặc biệt là các dịch vụ hướng đến sự giao tiếp với hành khách: tiếp tục khai thác thế mạnh của các nền tảng mạng xã hội, nâng cấp phần mềm quản lý bến xe phiên bản Web với nhiều tiện ích; triển khai bán vé bán vé trực tuyến; tiếp tục nâng cấp website Công ty....

- Trong bối cảnh vận tải hành khách liên tỉnh tiếp tục chịu ảnh hưởng của các loại hình xe khách trá hình, Công ty chú trọng triển khai các mô hình kinh doanh mới, mở rộng sản xuất dựa trên các lợi thế của hoạt động kinh doanh khai thác bến xe, kết hợp với sử dụng hiệu quả nguồn vốn. Công ty tập trung nghiên cứu triển khai dịch vụ chuyển phát hàng hóa, phối hợp cung các đơn vị vận tải triển khai dịch vụ trung chuyển hành khách; hợp tác triển khai dịch vụ sạc điện cho xe ô tô trên các bến xe của Công ty...

- Nghiên cứu xây dựng phương án, dự án đầu tư khai thác quỹ đất các bến xe, để khai thác quỹ đất bến xe phù hợp theo quy hoạch trong tương lai của Thành phố, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của Công ty. Quy hoạch, sắp xếp lại vị trí làm việc của các bộ phận chuyên môn tại các bến xe đảm bảo khoa học, tiết kiệm không gian để ưu tiên cho việc xây dựng các phòng chờ chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của các đơn vị vận tải.

- Xây dựng nguồn nhân lực giai đoạn 2025-2030 và những năm tiếp theo; nghiên cứu phương án tái cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn bộ máy hiệu năng, hiệu quả, hiệu lực; tổ chức rà soát, đánh giá và xây dựng tiêu chuẩn chức danh công việc; triển khai định biên lao động.

- Tiếp tục rà soát và hoàn thiện các văn bản phục vụ công tác quản lý nhằm hỗ trợ tốt công tác quản trị doanh nghiệp.

5. Các rủi ro

Trong nhiều năm trở lại đây, hoạt động kinh doanh vận tải hành khách liên tỉnh gặp nhiều khó khăn, có nhiều yếu tố bất lợi tác động trực tiếp, mạnh mẽ đến hoạt động SXKD của Công ty, cụ thể:

- Dự báo nền kinh tế trong nước và trên thế giới trong năm 2025 tiếp tục có nhiều biến động do ảnh hưởng của xung đột vũ trang, thiên tai, dịch bệnh, sự biến động của giá nguyên, nhiên vật liệu cũng tác động trực tiếp tới hoạt động vận tải.

Lượng khách trên các tuyến giảm mạnh nên các xe có hệ số khai thác trên ghế xe rất thấp, đặc biệt trong các ngày thường. Vì vậy, nhiều nhà xe có xu hướng dừng hoạt động hoặc đưa xe nhỏ vào khai thác để giảm chi phí vận hành nên doanh thu của các bến xe cũng bị sụt giảm theo Các tuyến ngắn (cự ly dưới 200km) tiếp tục chịu sự cạnh tranh khốc liệt của xe ghép, xe tiện chuyến, xe Limosine (Bến xe Gia Lâm là bến chịu ảnh hưởng lớn nhất của yếu tố này).

- Trong bối cảnh phương tiện cá nhân phát triển mạnh, giao thông tại khu vực cửa ngõ Thủ đô thường xuyên xảy ra ùn tắc, ảnh hưởng lớn đến sản lượng chuyển lượt, đặc biệt tại Bến xe Giáp Bát.

- Các quy định mới của nhà nước tiếp tục siết chặt hoạt động vận tải như Luật Đường bộ, Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ có hiệu lực trong năm 2025.

- Sự cạnh tranh của các đối thủ hoạt động trong lĩnh vực bến xe khách: Bến xe khách Yên Sở (Dự án được phê duyệt theo QĐ 1096/QĐ-UBND, ngày 27/02/2025 V/v cho Cty CP Bến xe Thanh Trì thuê đất thực hiện Dự án Bến xe khách Yên Sở); Bến xe khách Đông Anh (Dự án được phê duyệt theo QĐ 6122/QĐ-UBND, ngày 26/11/2024 V/v phê duyệt tổng mặt bằng để làm DA Bến xe khách Đông Anh). Đây là những Bến xe khách khi được xây dựng sẽ cạnh tranh trực tiếp đối với hoạt động SXKD của Công ty trong những năm tiếp theo.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024 tiếp tục là năm hoạt động kinh doanh của Công ty chịu sự cạnh tranh khốc liệt của các loại hình xe ghép, xe limosine, xe tiện chuyến...xe dù bến có hoạt động ngang nhiên cạnh tranh không lành mạnh với vận tải hành khách tuyến cố định làm sụt giảm nghiêm trọng lượng khách đi xe liên tỉnh và doanh thu của Công ty. Để cắt giảm chi phí các đơn vị vận tải có xu hướng giảm tải, thay đổi sức chứa của xe từ 45 chỗ xuống còn 29 chỗ hoặc 16 chỗ; các tuyến có cự ly ngắn dưới 200km tiếp tục cắt giảm chuyển lượt để cắt lỗ...

Năm 2024 cũng là năm các quy định của nhà nước đối với hoạt động vận tải ngày càng được siết chặt, tạo ra rào cản lớn trong việc kinh doanh của đơn vị vận tải. Việc áp dụng đơn giá dịch vụ xe ra vào bến theo QĐ/3270 của UBNDTP gần như đã tiệm cận với mức trần của đơn giá, Công ty không còn dư địa tăng giá dịch vụ trong những năm tiếp theo.

Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo của Tổng công ty vận tải Hà Nội, sự nỗ lực của Đảng ủy, Hội đồng Quản Trị, Ban điều hành và toàn thể các đơn vị trong Công ty, Công ty tổ chức tốt sản xuất kinh doanh phù hợp với diễn biến thực tế, kịp thời có những giải pháp quyết liệt, sáng tạo đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, cụ thể:

- Về lượt xe: 1.739.222 lượt xe đạt 98 % so với kế hoạch, trong đó lượt xe liên

tính là 641.199 lượt đạt 101% KH, lượt xe buýt là 1.098.023 lượt, đạt 96% KH.

- Về lượt khách: 7.575.602 lượt đạt 91 % so với kế hoạch .

- Doanh thu (*trước thuế*): 138.457.235.375 đồng đạt 106% so với kế hoạch. Trong đó, doanh thu hoạt động SXKD là 135.876.561.357 đồng đạt 107% so với kế hoạch, doanh thu hoạt động tài chính là 2.580.674.018 đồng đạt 99% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế: 15.406.066.269, vượt 10% so với kế hoạch giao.

- Hiệu quả (*lợi nhuận + Khấu hao*): 24.201.191.800 đ, vượt 10% so với kế hoạch giao.

2. Tổ chức và nhân sự

- Về Hội đồng quản trị (HĐQT) công ty: Năm 2024, nhân sự trong HĐQT cơ bản ổn định, không có sự thay đổi sau khi được kiện toàn tại Đại hội Cổ đông vào tháng 4/2024. Điều đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động SXKD.

- Về Ban Giám đốc Công ty: Năm 2024, Công ty có bổ sung 01 nhân sự cho Ban Giám đốc Công ty, cụ thể: từ ngày 01/4/2024 Ông Trần Hoàng được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty.

Tính đến thời điểm 31/12/2024, nhân sự trong HĐQT là 03 đ/c và trong Ban điều hành công ty 04 đ/c: Giám đốc Công ty, 02 Phó Giám đốc Công ty và 01 đ/c Kế toán trưởng.

• Danh sách trích ngang Ban Điều hành

1. Ông: Phạm Mạnh Hùng Chức vụ: Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty

Ngày sinh: 04/02/1980 tại Hà Nội

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán

Hà Nội

Địa chỉ thường trú

Số 16, ngõ 41, phố Phúc Xá, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội

Số điện thoại cơ quan

0243.8642439

Trình độ văn hóa

12/12

Trình độ chuyên môn

Cử nhân Quản trị Kinh doanh.

Quá trình công tác

- Từ tháng 8/2002 – 12/2007; Nhân viên Kiểm tra giám sát – Tổng công ty Vận tải Hà Nội.

- Từ tháng 01/2008 – 3/2011 Cán bộ hợp đồng - Trung tâm bồi dưỡng chính trị quận Thanh Xuân.

- Từ tháng 3/2011 – 12/2012 Phó phụ trách ban Thanh tra – Công ty CP Hanoitourist Taxi.

- Từ tháng 01/2013 – 5/2013: Phó phụ trách Gara 1 - Công ty CP Hanoitourist Taxi.

- Từ tháng 6/2013 – 9/2013 Trưởng phòng Kinh doanh - Công ty CP Hanoitourist Taxi.

- Từ tháng 10/2013 – 3/2014: Đội phó phụ trách Đội KTGS số 3 – TT KTGS – Tổng công ty Vận tải Hà Nội.
- Từ tháng 4/2014 – 12/2015: Đội trưởng Đội KTGS số 3 – Trung tâm KTGS – Tổng công ty Vận tải Hà Nội.
- Từ tháng 01/2016 – 11/2017: Phó trưởng Trung tâm KTGS – Tổng công ty Vận tải Hà Nội.
- Từ tháng 12/2017 – 5/2018: Trưởng Trung tâm KTGS – Tổng công ty Vận tải Hà Nội.
- Từ tháng 6/2018 – 02/2019: Đảng ủy viên, Phó Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Trung tâm Khai thác Bến xe Hà Nội – Tổng công ty Vận tải Hà Nội.
- Từ tháng 02/2019 – 4/2019: Phó Giám đốc Công ty CP Bến xe Hà Nội.
- Từ tháng 5/2019 – 02/2022: Bí thư đảng ủy, Giám đốc Trung tâm Khai thác Bến xe Hà Nội.
- Từ tháng 3/2022 đến nay: Bí thư đảng ủy, Giám đốc Công ty CP Bến xe Hà Nội.

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT/Giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần sở hữu + Đại diện: 2.000.000 cổ phần
+ Cá nhân: 00

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan tới Công ty: Không

Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không

2. Ông: Trần Hoàng: Chức vụ: Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc Công ty

Ngày sinh: 15/02/1977 tại Thái Bình

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán: Thái Bình

Địa chỉ thường trú: Phòng 407 – D4 – phường Dịch Vọng – quận Cầu Giấy – Hà Nội.

Số điện thoại cơ quan: 19001825

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD – Đại học GTVT

Quá trình công tác

- Từ tháng 5/2000 đến 01/2002: Cán bộ phòng Kế hoạch Đầu tư – Công ty quản lý bến xe Hà Nội (nay là Công ty CPBX Hà Nội)
- Từ tháng 2002 đến 2007: Cán bộ Ban QLDA - Công ty quản lý bến xe Hà Nội

- Từ tháng 2007 đến 2012: Bí thư Đoàn thanh niên - Công ty Quản lý Bến xe Hà Nội.
- Từ tháng 3/2009 đến 3/2011: Phó trưởng phòng KHĐT - Công ty quản lý bến xe Hà Nội
- Từ tháng 3/2011 đến 5/2018: Trưởng phòng KHĐT - Công ty quản lý bến xe Hà Nội
- Từ tháng 5/2018 đến 4/2025: Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư và công nghệ.
- Từ tháng 04/2024 - Nay: Phó Giám Đốc, Thành viên HĐQT Công ty

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT/Phó Giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần sở hữu + Đại diện: 00
+ Sở hữu: 10.100 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan tới Công ty: Không

Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không

3. Ông: Lý Trường Sơn: Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty

Ngày sinh: 05/10/1969 tại Hà Nội

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán Hưng Yên

Địa chỉ thường trú Tổ 59B Phương Mai – Đống Đa – Hà Nội

Số điện thoại cơ quan: 0243.8642439

Trình độ văn hóa 12/12

Trình độ chuyên môn Kỹ sư

Quá trình công tác

- Từ 12/1989 đến 11/1996: Công nhân nguội tại nhà máy cơ khí chính xác số I
- Từ 12/1996 đến 7/2004: Tổ trưởng phụ trách Văn phòng Xí nghiệp QLBX Phía nam- Cty QLBX Hà Nội
- Từ 8/2004 đến 5/2008: Trưởng ca phụ trách Văn phòng Xí nghiệp QLBX Phía Nam- Cty QLBX Hà nội
- Từ 6/2008 đến 3/2011: Trưởng ca điều hành Xí nghiệp QLBX Phía Nam- Cty quản lý bến xe Hà nội
- Từ 4/2011 đến 10/2011: Phó phụ trách phòng Kế hoạch đầu tư – Công ty quản lý bến xe Hà Nội
- Từ 11/2011 đến 5/2018: Trưởng phòng Kế hoạch đầu tư – Công ty quản lý bến xe Hà Nội
- Từ 6/2018 7/2023: Giám đốc bến xe Mỹ Đình- Công ty cổ phần bến xe Hà Nội

- Từ 8/2023 đến nay: Phó Giám đốc Cty cổ phần bến xe Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch Công đoàn/ Phó Giám đốc Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
Số cổ phần sở hữu + Đại diện: 00
+ Sở hữu: 4.300 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
Những khoản nợ đối với Công ty: Không
Lợi ích liên quan tới Công ty: Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không

4. Bà: Thạch Thị Kim Nga Chức vụ: Kế toán trưởng

Ngày sinh: 21/7/1972 tại Hà Nội

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán Hà Nam

Địa chỉ thường trú Số nhà 22 ngõ 528 Bạch Đằng – Hai Bà Trưng – Hà Nội

Số điện thoại cơ quan 0243.8642439/38641153

Trình độ văn hóa 12/12

Trình độ chuyên môn Cử nhân Kinh tế (chuyên ngành Kế toán)

Quá trình công tác
- Từ 1992 đến 2005: Kế toán viên Phòng Tài vụ, Phụ trách kế toán Ban Quản lý Dự án Công ty VTHK Phía Nam, Công ty Quản lý Bến xe Hà Nội nay là Công ty Cổ phần bến xe Hà Nội.
- Từ 2006 đến 2012: Phó Phòng Tài chính – Kế toán Công ty Quản lý Bến xe Hà Nội, Công ty TNHH MTV Bến xe Hà Nội nay là Công ty Cổ phần bến xe Hà Nội.
- Từ 2013 đến nay: Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán, Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Bến xe Hà Nội, Công ty Cổ phần bến xe Hà Nội

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng Công ty

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần sở hữu + Đại diện: 00
+ Sở hữu: 3.000 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
Những khoản nợ đối với Công ty: Không
Lợi ích liên quan tới Công ty: Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không

• **Số lượng cán bộ công nhân viên**

Tính đến thời điểm 31/12/2024, tổng số CBCNV (người lao động và người quản

lý chuyên trách) của Công ty là: 360 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a). Các khoản đầu tư lớn:

- Duy tu sửa chữa cơ sở vật chất 2024

Công ty tập trung triển khai duy tu, sửa chữa các hạng mục duy trì phục vụ sản xuất thiết yếu tại các bến xe, đảm bảo sự an toàn, chất lượng của hệ thống cơ sở vật chất phục vụ sản xuất, cụ thể: Cải tạo mở rộng cổng Bến xe Giáp Bát và sơn kẻ tổ chức giao thông khu vực quảng trường phục vụ Dự án nút giao hầm chui Kinh Đồng-Giải Phóng; sơn kẻ tổ chức giao thông tại Bến xe Mỹ Đình và Bến xe Gia Lâm; duy tu, cải tạo và thay thế mái che hành lang xếp khách tại 3 bến xe; xây dựng nhà vệ sinh, sửa chữa nhà bảo vệ, cổng hàng rào khu D Bến xe Mỹ Đình; chống thấm mái tầng 2, mái nhà chờ phía Nam và cải tạo hành lang nhà chờ Bến xe Giáp Bát và Bến xe Mỹ Đình và duy tu các hạng mục hư hỏng do thiệt hại của bão số 3 Yagi...

- Triển khai thực hiện các dự án đầu tư 2024: Đầu tư cải tạo quảng trường Bến xe Giáp Bát, tổ chức phân luồng giao thông cho các phương tiện vào bến đón trả khách trên sân quảng trường tiếp cận trực tiếp với cửa nhà điều hành Bến; đầu tư, lắp đặt quầy dịch vụ tại sân quảng trường Bến xe Giáp Bát và Bến xe Mỹ Đình; lắp đặt khu tập kết trung chuyển hàng hóa và mái che khu vực taxi đón trả khách tại Bến xe Mỹ Đình; đầu tư nâng cấp hệ thống phần mềm quản lý xe ra vào bến và nâng cấp hệ thống Website của Công ty với giao diện và tính năng mới.

b) Các công ty con, công ty liên kết: *(Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết)*. **Không có**

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	%2024/2023
Tổng giá trị tài sản	134.898.650.978	138.025.466.456	102%
Doanh thu thuần	127.660.352.719	135.876.561.357	106%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	13.901.255.486	15.799.327.209	114%
Lợi nhuận khác	185.623.955	-393.260.940	
Lợi nhuận trước thuế	14.086.879.441	15.406.066.269	109%
Lợi nhuận sau thuế	8.535.695.927	9.544.973.445	112%
Tỷ lệ trả cổ tức	6,5%	Thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2025	

Các chỉ tiêu khác:

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TS ngắn hạn /Nợ ngắn hạn	3,6	3,6	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TS ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	3,5	3,5	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,18	0,19	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,21	0,23	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,95	0,98	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,067	0,07	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,077	0,085	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,063	0,069	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,109	0,116	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

– Số lượng và loại Cổ phần phổ thông

TT	Loại Cổ phần phổ thông	Số lượng	Ghi chú
1	Cổ phần tự do chuyển nhượng	8.940.374	Trong đó có 6.370.400 Cổ phần Nhà nước tại Công ty
2	Cổ phần hạn chế chuyển nhượng	559.626	Mua theo cam kết làm việc tại Công ty Cổ phần
3	Tổng số CP	9.500.000	

(Nguồn: Sử dụng Danh sách người sở hữu chứng khoán chốt ngày 06/6/2024 do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp)

- Công ty **không có** chứng khoán giao dịch tại nước ngoài/bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài.....

b) Cơ cấu cổ đông:

TT	Thành phần sở hữu	Số lượng Cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
I.	Cổ đông lớn, cổ đông là tổ chức và là Cổ đông trong nước	02	7.924.244	83.42%
1	Tổng Công ty vận tải Hà Nội (Cổ phần Nhà nước)		6.370.400	67,06%

TT	Thành phần sở hữu	Số lượng Cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
2	Công ty Cổ phần hợp tác đầu tư và phát triển		1.553.844	16,36%
II	Cổ đông nhỏ, cổ đông là cá nhân và là Cổ đông trong nước	427	1.553.856	16.35%
III	Cổ đông là tổ chức, cá nhân nước ngoài	05	21.900	0.23%
	Tổng cộng	434	9.500.000	100%

(Nguồn: Sử dụng Danh sách người sở hữu chứng khoán chốt ngày 06/6/2024 do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp)

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có sự thay đổi
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch về Cổ phiếu quỹ
- e) Các chứng khoán khác: Không thực hiện việc phát hành chứng khoán.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Tác động lên môi trường

Với lĩnh vực kinh doanh chính là cung cấp hạ tầng Bến xe cho hoạt động VTHK liên tỉnh, VTHK công cộng. Khói, bụi, tiếng ồn của các phương tiện ra vào bến sẽ tác động đến chất lượng môi trường.

Để bảo vệ môi trường và giảm thiểu hiệu ứng nhà kính, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp:

- Tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường; Hàng năm thực hiện việc quan trắc môi trường để xác định các thông số về hiện trạng môi trường: không khí, nước thải, các yếu tố vi khí hậu..... Kết quả quan trắc môi trường tại công ty cho thấy: Nồng độ khí độc, nồng độ bụi và tiếng ồn thấp hơn giới hạn cho phép theo QCVN QCVN 05:2023/BTNMT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường không khí xung quanh đối với bụi và hợp chất vô cơ); Chỉ số nước thải sinh hoạt thấp hơn giới hạn cho phép theo QCVN 14:2008/BTNMT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải sinh hoạt).

- Việc tuân thủ quy định về kiểm tra các điều kiện xe được ra, vào bến để tham gia VTHK liên tỉnh theo quy định, trong đó việc kiểm tra điều kiện phương tiện được phép lưu thông cũng là một trong những nội dung góp phần vào việc bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn giao thông, an toàn xã hội. Việc không cho phương tiện không đủ điều kiện vào bến đón, trả khách sẽ hạn chế được những tác động liên quan đến môi trường, xã hội.

- Thường xuyên đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ... tại các khu vực do Công ty quản lý; đặc biệt đối với các hộ kinh doanh trên bến xe phải tuân thủ các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm, PCCN, xả rác, vệ sinh nơi công cộng đúng nơi quy định...

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Là đơn vị kinh doanh các dịch vụ trên các Bến xe thuộc địa bàn thành phố Hà Nội, Công ty xác định việc quản lý nguồn vật liệu có tác động đến môi trường chủ yếu tập trung vào việc quản lý và kiểm sát phương tiện và các các đơn vị kinh doanh dịch vụ trên các bến xe (*yêu cầu các đơn vị tuân thủ quy định về VTHK liên tỉnh, tuân thủ hợp đồng kinh tế đã ký với công ty và đảm bảo an toàn trong lĩnh vực kinh doanh*); quản lý và xử lý nguồn rác thải sinh hoạt.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

Đối với hoạt động kinh doanh của Công ty, năng lượng tiêu thụ lớn nhất là năng lượng điện. Hàng tháng, toàn Công ty tiêu thụ khoảng 100.778 kwh điện.

Để tiết giảm chi phí cũng như tiết kiệm nguồn năng lượng điện, Công ty đã triển khai các biện pháp nhằm sử dụng hiệu quả nguồn điện trong đó đặc biệt chú trọng việc sử dụng điện đúng mục đích, tắt các thiết bị điện khi không sử dụng hoặc không cần thiết sử dụng...

6.4. Tiêu thụ nước

Hiện nay, Công ty đang sử dụng dịch vụ cung cấp nước sạch của Công ty kinh doanh nước sạch đóng trên địa bàn Quận Hoàng Mai, Quận Nam Từ Liêm và Quận Long Biên.

Hàng tháng, Công ty sử dụng (*bình quân*) khoảng 3.335 khối nước để phục vụ hoạt động SXKD của đơn vị.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Lập đề án bảo vệ môi trường, xả thải. Hiện tại cả 03 bến xe của Công ty đều được cấp có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường, Giấy phép xả thải.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp hạn chế tối đa các tác động xấu, ảnh hưởng đến môi trường: nguồn nước thải và xử lý nguồn nước thải (*do công ty không có các dịch vụ sửa chữa, rửa phương tiện tại các bến xe nên nguồn nước thải chủ yếu là nước thải sinh hoạt*); định kỳ quan trắc môi trường (*kết quả quan trắc tại các bến xe của Công ty cho thấy nguồn nước tải sau khi xử lý đều đạt tiêu chuẩn theo QCVN và được thoát vào hệ thống thoát nước chung của khu vực*); thu gom và vận chuyển rác (*Công ty đã ký Hợp đồng đối với đơn vị chuyên về lĩnh vực thu gom và xử lý rác thải. Rác thải trên các bến xe của Công ty được thu gom và vận chuyển trong ngày*); xử lý tiếng ồn; tăng cường công tác vệ sinh công nghiệp (*Công ty ký hợp đồng làm sạch, quét dọn vệ sinh hàng ngày với đơn vị chuyên về vệ sinh công nghiệp*); chú trọng đầu tư nâng cấp hệ thống nhà vệ sinh, định kỳ hút bể chứa và trang bị đầy đủ xe gom rác, dụng cụ chứa chất thải..; tuyên truyền và vận động người dân tham gia hoạt động trên bến xe không xả rác bừa bãi; xử lý vi phạm Hợp đồng đối với trường hợp Lái xe, nhân viên phục vụ trên xe cố tình vi phạm quy định về VSMT...

Việc làm tốt công tác đảm bảo vệ sinh môi trường góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng phục vụ, xây dựng hình ảnh bến xe văn minh – đô thị của Hà Nội. Tính đến thời điểm 31/12/2024, Công ty không bị xử phạt hành chính do không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

Năm 2024, mặc dù vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong hoạt động SXKD nhưng Công ty vẫn không ngừng nỗ lực đảm bảo quyền lợi cho người lao động trong điều kiện có thể nhất trên nguyên tắc trích lập, sử dụng Quỹ lương đúng quy định, đúng mục đích và có tính đến dự phòng rủi ro cho từng thời điểm. Trên cơ sở kết quả SXKD đạt được trong năm 2024, Công ty thực hiện điều chỉnh và trích lập Quỹ lương của người lao động đúng với quy định của Nhà nước. Đồng thời chi trả cho người lao động theo năng suất lao động và quy chế của Công ty. Năm 2024, Công ty đã đảm bảo 100% CBCNV có việc làm và thu nhập ổn định (Quỹ lương người lao động năm 2024 được trích lập với số tiền 49,3 tỷ đạt 108% so với Kế hoạch); tiếp tục nỗ lực đảm bảo đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định của Nhà nước (*BHXH, BHYT, BHTN, chế độ nghỉ ngơi, chính sách đối với lao động nữ...*),

Ngoài ra, Công ty đã phối hợp với BCH Công đoàn thường xuyên nắm bắt tâm lý người lao động, đề kịp thời động viên, giải quyết những vướng mắc và nhận chia sẻ từ phía người lao động. Đồng thời cân đối và sử dụng nguồn tài chính khác để chi bồi dưỡng cho CBCNV có thành tích, có đóng góp cho Công ty; tham gia bảo hiểm nhằm hỗ trợ người lao động không may gặp rủi ro trong lao động và đời sống thường nhật; tổ chức các đợt tham quan, nghỉ mát, phong trào thi đua... tạo sân chơi để người lao động được tham gia các hoạt động tập thể vì mục đích chung kết nối sức mạnh đoàn kết nội bộ, động viên tinh thần người lao động.

6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bản chất hoạt động SXKD của Công ty đã mang tính cộng đồng, tính xã hội cao. Việc đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh trên các bến xe sẽ góp phần vào việc đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và giảm thiểu thiệt hại về kinh tế cho cộng đồng địa phương.

Bên cạnh đó, trách nhiệm xã hội của công ty còn thể hiện ở việc, Công ty đảm bảo đầy đủ công ăn việc làm và thu nhập cho CBCNV đã góp phần vào việc đảm bảo an sinh xã hội; tham gia các hoạt động vì cộng đồng: phối hợp với cơ quan chức năng làm tốt công tác quân sự địa phương, tham gia công tác xã hội từ thiện...

6.8 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Với quy mô hoạt động nhỏ, lẻ và mang tính xã hội cao, bên cạnh việc tuân thủ các quy định của Pháp luật có liên quan đến hoạt động SXKD của đơn vị, Công ty luôn đảm bảo sự việc minh bạch hóa về hoạt động tài chính, thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính (BCTC) quý và kiểm toán BCTC bán niên, BCTC năm trước khi công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024 là năm hoạt động kinh doanh vận tải vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn do lượng hành khách vào bến đi xe ngày một sụt giảm, tình trạng xe dù bên cóc ngày càng diễn biến phức tạp; phương tiện cá nhân phát triển mạnh gây áp lực lên giao thông cửa ngõ Thủ đô dẫn đến việc lưu thông của phương tiện vận tải hành khách gặp nhiều khó khăn; diễn biến bất thường của thời tiết đặc biệt là cơn bão số 3 Yagi gây thiệt hại lớn cho hoạt động vận tải của Công ty. Tuy nhiên, Hội đồng Quản trị Công ty đã chủ động nắm bắt tình hình thực tế, dự báo tốt các diễn biến của SXKD, triển khai nhiều biện pháp kịp thời và quyết liệt trong công tác điều hành, quản trị và nâng cao chất lượng dịch vụ: đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trong sản xuất và quản lý, đầu tư cơ sở hạ tầng theo hướng thay đổi diện mạo bến xe, khách hàng đến bến được thụ hưởng dịch vụ chất lượng cao.... Với những giải pháp đó, Công ty đã hoàn thành vượt mức các số chỉ tiêu SXKD được Đại hội đồng cổ đông giao năm 2024 (Doanh thu đạt: 107% so với Kế hoạch; Lợi nhuận đạt: 110 % so với Kế hoạch, Hiệu quả đạt 110 % so với Kế hoạch).

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

Trong kỳ, tổng tài sản của Công ty tăng so với đầu kỳ là 3.126.815.478 đồng, tổng tài sản đạt 102% so với đầu kỳ cho thấy Công ty có sự mở rộng thêm về quy mô:

- Tài sản ngắn hạn tăng, vốn chủ sở hữu tăng.
- Cơ cấu tài sản duy trì ở mức ổn định, theo đó tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm 67% trên tổng tài sản. Điều này cho thấy: tình hình lưu chuyển tiền tệ trong kỳ luôn giữ được sự ổn định, đồng thời tăng khả năng thanh toán ngắn hạn, đảm bảo tỷ lệ an toàn tài chính cao.
- Cơ cấu các khoản phải thu giảm, nợ phải trả của công ty tăng so với năm trước. Công ty không có các khoản nợ phải thu khó đòi, chậm thanh toán có thể ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

b) Tình hình nợ phải trả

Hệ số khả năng thanh toán nhanh đạt 3.5 lần, hệ số thanh toán nợ ngắn hạn đạt 3.6 lần (*lớn hơn 1*) đảm bảo Công ty không mất khả năng thanh khoản trong ngắn hạn (*ít nhất một năm tới*) và hoàn toàn đủ khả năng thanh toán các khoản nợ khi đáo hạn.

Có thể nói, tình hình tài chính của Công ty đang duy trì với cơ cấu tài sản tương đối hợp lý và mức độ an toàn tài chính cao.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Năm 2024, Công ty tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ, quảng bá hình ảnh bến xe nhằm thu hút sự quan tâm của khách hàng, đón chào hành khách đến bến đi xe; nghiên cứu và chuẩn bị các điều kiện để đưa các giải pháp về dịch vụ vào khai thác, cụ thể.

- Tổ chức quy hoạch lại giao thông tại quảng trường Bến xe Giáp bát, phân luồng cho các phương tiện giao thông vào bến đón trả, khách tiếp cận trực tiếp với sảnh nhà chờ Bến xe.

- Bên cạnh việc khai thác thế mạnh của công nghệ thông tin vào công tác quản lý điều hành theo hướng tăng tính quản trị, Công ty không ngừng phát huy vai trò của các nền tảng mạng xã hội trong quảng bá hình ảnh, thương hiệu bến xe và tăng sự tương tác với khách hàng: Fb, tiktok, Zalo... Đặc biệt là tính năng “Tra cứu tuyến xe” của Công ty đang được cung cấp tiện ích trên ứng dụng iHanoi, Website với phiên bản Tiếng Anh và Tiếng Việt giúp người dân dễ dàng tra cứu thông tin lịch chạy xe, giá vé, hotline đặt vé, thông tin về đơn vị vận tải,... của các tuyến xe liên tỉnh xuất phát từ Bến xe của Công ty.

- Tổ chức Lễ phát động, phối hợp với cơ quan chức năng, đơn vị vận tải trong việc nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

5. Kế hoạch phát triển trong tương lai: Thực hiện theo định hướng phát triển của Công ty.

6. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có). Nhất trí với ý kiến Kiểm toán

7. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty. Như đã phân tích ở phần II, mục 6, Công ty đã thực hiện tốt trách nhiệm của Doanh nghiệp đối với môi trường, xã hội.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1.Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2024, HĐQT đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty trong việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024. Trong bối cảnh năm 2024 tình hình kinh tế trong nước được dự đoán là gặp nhiều khó khăn, SXKD phục hồi chậm nhưng dưới sự định hướng của HĐQT, sự điều hành chủ động, linh hoạt của Ban Điều hành và sự nỗ lực của tập thể người lao động công ty đã phục vụ an toàn, chu đáo nhu cầu đi lại của nhân dân; bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Cổ đông; đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và người lao động trong Công ty.

Các mặt hoạt động của Công ty được triển khai khoa học, có logic, đúng quy định và hỗ trợ nhau để đạt được mục tiêu đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Các thành viên trong Ban Giám đốc Công ty là những cá nhân có trình độ, năng lực, được đào tạo bài bản và có kinh nghiệm điều hành, quản lý trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, các thành viên trong Ban Điều hành luôn có sự trao đổi, hỗ trợ nhau với tinh thần trách nhiệm cao; chủ động bám sát tình hình thực tế, chủ trương của Đảng ủy, HĐQT (đặc biệt là 02 Chương trình công

tác và 01 Nghị quyết chuyên đề toàn khóa) xây dựng kịch bản điều hành, linh hoạt trong lựa chọn thời điểm triển khai để đạt được mục tiêu đề ra. Kết quả Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Kế hoạch được ĐHĐCĐ giao, tạo được sự chủ động trong duy trì doanh thu, thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro; bảo toàn và phát triển vốn Cổ đông tại công ty; Quyền lợi của người lao động được đảm bảo, tiền lương tháng vượt mức Kế hoạch đề ra.

- Công tác Công đoàn, Đoàn Thanh niên đều được Ban Điều hành hỗ trợ và tạo điều kiện hoạt động theo quy định của PL.

- Ban Điều hành thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện theo quy định.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2025

Năm 2025, là năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công ty, nhiệm kỳ 2020-2025 trong bối cảnh cả nước cùng bước vào một giai đoạn lịch sử mới, kỷ nguyên mới – kỷ nguyên vươn mình của dân tộc với sự đột phá về tư duy, về sự đổi mới sáng tạo, về tốc độ phát triển kinh tế....

Năm 2025, cũng là năm nhiều văn bản pháp luật mới có hiệu lực thi hành tác động trực tiếp đến hoạt động SXKD, đến hoạt động quản trị và điều hành các mặt công tác của Công ty (như Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ, Luật đường bộ, Luật thuế GTGT, Nghị định 44/2024/NĐ-CP...). Điều đó vừa tạo ra cơ hội, nhưng cũng phải đối mặt với nhiều cơ hội, thách thức đối với hoạt động SXKD.

Với những đặc điểm nêu trên và để tiếp tục đảm bảo ổn định SXKD, HĐQT đã xác định rõ nhiệm vụ trong năm 2025, như sau:

- Chỉ đạo Công ty tiếp tục triển khai các biện pháp giữ vững ổn định hoạt động SXKD; đảm bảo chủ động duy trì và phát triển nguồn thu; nỗ lực đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập cho người lao động; hoàn thành Kế hoạch SXKD và những nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Chỉ đạo Công ty tiếp tục giữ vững vai trò chủ đạo trong cung ứng hạ tầng bến xe; tiếp tục quan tâm đến các giải pháp về dịch vụ, về công nghệ đối với khách hàng nhằm tăng cường sự tương tác, kết nối với khách hàng và quảng bá hình ảnh, trong đó đặc biệt quan tâm đến việc xác định, phân loại các đối tượng khách hàng để từ đó xây dựng các Chương trình hành động thu hút hành khách đến bến đi xe phù hợp với từng đối tượng

- Chỉ đạo Công ty nhanh chóng đưa các Dự án khai thác thế mạnh, tiềm năng bến xe vào hoạt động (Trạm sạc, bán vé trực tuyến, dịch vụ trung chuyển...), từng bước tăng tỷ trọng doanh thu từ dịch vụ GTGT trong cơ cấu Doanh thu của Công ty, hỗ trợ cho hoạt động VTHK phát triển ổn định.

- Tiếp tục quan tâm đến chiến lược đào tạo, phát triển con người; xây dựng tiêu chuẩn chức danh và tinh gọn bộ máy hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và ĐHĐCĐ giao.

- Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện công bố thông tin theo quy định.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (HĐQT):

Trong năm 2024, tại ĐHCĐ thường niên năm 2024 (ngày 17/4/2024) đã bầu HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2024-2029 với số lượng 03 thành viên, cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng Cổ phần sở hữu	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Ngày không còn là TV HĐQT
1	Vũ Hữu Tuyền	Chủ tịch HĐQT (thành viên không điều hành)	- Đại diện: 4.200.000CP - Cá nhân: 00 CP	Ngày 12/11/2016	
2	Phạm Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty	- Đại diện: 2.000.000CP - Cá nhân: 00 CP	Ngày 10/4/2019	
3	Trần Hoàng	Thành viên HĐQT, Phó GD Công ty	- Đại diện: 00 CP - Cá nhân: 10.100 CP	Ngày 17/4/2024	
4	Nguyễn Công Bằng	Thành viên HĐQT	- Đại diện: 00 CP - Cá nhân: 2.300 CP	03/4/2014	17/4/2024 (hết nhiệm kỳ)

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Căn cứ vào quy mô, lĩnh vực kinh doanh của Công ty, hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT được gắn liền với hoạt động của các Phòng nghiệp vụ.

Trong năm 2024, các phòng nghiệp vụ đã thực hiện tốt công tác tham mưu và triển khai các nhiệm vụ theo sự phân công của HĐQT về các lĩnh vực tổ chức nhân sự, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính và triển khai dự án.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bến xe Hà Nội đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, của Điều lệ Công ty và những nhiệm vụ được Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền:

Tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty về tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị: Năm 2024, tổ chức 12 cuộc họp trực tiếp để xem xét và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Cuộc họp Hội đồng quản trị về cơ bản đều có sự tham gia đầy đủ của các thành viên và có sự tham dự của Ban Kiểm soát công ty, Ban Giám đốc Công ty, đại diện các bộ phận có liên quan.

Với nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số, tại các cuộc họp các thành viên HĐQT đều thẳng thắn đóng góp ý kiến trên tinh thần xây dựng, thảo luận và nhất trí cao khi quyết định các vấn đề cần thông qua.

Trong năm 2024, HĐQT đặc biệt chú trọng đến một số mặt công tác chủ yếu:

- Chú trọng công tác dự báo và xây dựng các kịch bản cho hoạt động SXKD phù hợp tình hình thực tế. Đặc biệt tiếp tục duy trì, phát huy và quản trị tốt những kết quả đã đạt được trong năm 2023; nghiên cứu các giải pháp đảm bảo ổn định sản lượng

khi cơ quan chức năng thi công nút Giao thông – Kim Đồng, khi hoạt động SXKD bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 3.

- Chủ động rà soát, hiệu chỉnh các văn bản mang tính pháp lý tạo hành lang cho các hoạt động nghiệp vụ, hoạt động quản lý, điều hành.....

- Bên cạnh việc triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả nguồn lực kinh doanh, chuyển dịch cơ cấu doanh thu, đầu tư cơ sở hạ tầng, kiểm soát chi phí, cân đối thu - chi đảm bảo nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động SXKD và nâng cao chất lượng dịch vụ, Công ty chủ động nghiên cứu, tìm kiếm lĩnh vực kinh doanh mới phù hợp với xu thế nhằm vừa đảm bảo hỗ trợ cho hoạt động VTHK vừa đảm bảo tăng doanh thu để triển khai trong những năm tiếp theo: Đó là: Dự án bán vé online trên các bến xe, Dự án trung chuyển hàng hóa và Dự án lắp đặt Trạm sạc xe điện.

- Triển khai nhiều các giải pháp ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số vào công tác quản trị, phát triển và quảng bá hình ảnh, thương hiệu bến xe (khai thác thế mạnh của các nền tảng mạng xã hội: Fb, tiktok, Zalo). Đặc biệt là tính năng “Tra cứu tuyến xe” của Công ty đang được cung cấp tiện ích trên ứng dụng iHanoi, giúp người dân dễ dàng tra cứu thông tin lịch chạy xe, giá vé, hotline đặt vé, thông tin về đơn vị vận tải,... của các tuyến xe liên tỉnh xuất phát từ Bến xe của Công ty.

- Triển khai các giải pháp làm cơ sở cho việc tinh gọn bộ máy, xây dựng bộ máy hiệu lực hiệu quả, bên cạnh việc quan tâm đến chiều sâu của công tác đào tạo, công ty đã phối hợp với đơn vị tư vấn triển khai công tác định biên lao động.

- Công tác tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc.

- Thực hiện công bố thông tin theo quy định.

Dưới sự chỉ đạo, hỗ trợ và giám sát của HĐQT, sự điều hành linh hoạt, kịp thời, bám sát thực tế của Ban Giám đốc và sự nỗ lực quyết tâm, chung sức đồng lòng của tập thể người lao động, trong năm 2024, công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, đặc biệt là hoàn thành vượt mức chỉ tiêu Doanh thu đạt 107%, Lợi nhuận đạt 110%.; Hiệu quả đạt 110%, Quỹ lương người lao động đạt 107% so với kế hoạch năm.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập, không điều hành.

Năm 2024, số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty là 03 người, trong đó có 01 thành viên không tham gia điều hành (*đảm bảo tỷ lệ theo quy định*).

Các thành viên không điều hành tham gia đầy đủ và đóng góp các ý kiến đối với các vấn đề được nêu tại các cuộc họp HĐQT, tham gia giám sát hoạt động của Ban điều hành công ty và cùng thực hiện các chức năng nhiệm vụ của HĐQT

e) Danh sách thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Năm 2016, Công ty đã cử Thành viên HĐQT, Thư ký Công ty và Thành viên BKS tham gia khóa đào tạo về quản trị Công ty nhưng đến nay do có sự thay đổi nhân sự trong HĐQT, BKS nên chỉ còn Thư ký Công ty có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Năm 2024, cũng là năm ĐHCĐ bầu Ban Kiểm soát (BKS) Công ty nhiệm kỳ 2024-2029 với số lượng 03 thành viên. Nhân sự trong BKS Công ty không có sự thay đổi, cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng Cổ phần sở hữu	Ngày bắt đầu là TV BKS	Ngày không còn là TV BKS
1	Vũ Thúy Hạnh	Trưởng Ban Kiểm soát	- Đại diện: 170.400 CP - Cá nhân: 00 CP	03/9/2015	
2	Đoàn Kim Anh	Thành viên	- Đại diện: 00 CP - Cá nhân: 2600 CP	14/4/2018	
3	Phạm Minh Thuận	Thành viên	- Đại diện: 00 CP - Cá nhân: 00 CP	27/10/2023	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2024, BKS thực hiện việc giám sát HĐQT, Ban Giám đốc trong quản lý, điều hành Công ty:

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, giao ban SXKD và cuộc họp đánh giá, triển khai các hoạt động của Công ty đặc biệt là các giải pháp duy trì và ổn định SXKD, gia tăng doanh thu
- Nhận thông tin đầy đủ và kịp thời từ HĐQT, Ban Giám đốc, bộ phận chuyên môn thông qua các Nghị quyết, Quyết định, các Quy chế quản lý nội bộ công ty và các văn bản điều hành.
- Thẩm định tính hợp pháp, đầy đủ và trung thực của công tác lập sổ sách, chứng từ và báo cáo về tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty.
- Giám sát công tác tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
- Giám sát hoạt động triển khai Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết HĐQT và các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của HĐQT, Ban Giám đốc theo quy định của Công ty.
- Giám sát hoạt động bảo vệ quyền lợi của cổ đông.

Trong năm 2024, BKS không nhận được ý kiến nào của cổ đông bằng văn bản về các vấn đề liên quan đến công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát trong năm 2024

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Lương, thù lao, tiền thưởng và các chế độ phúc lợi khác của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành được Công ty chi trả căn cứ vào các quy định của Nhà nước, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị và hiệu quả triển khai nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

TT	Chức danh	Tổng thu nhập từ: Tiền lương, thù lao, thưởng và các chế độ phúc lợi ... (đ)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	95.000.000	
2	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	720.500.000	
3	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Cty (01 đ/c)	537.252.000	Thời điểm giữ chức vụ T4/2024
4	Phó Giám đốc Cty (01 đ/c)	561.352.000	
5	Trưởng Ban Kiểm soát	74.500.000	
6	Các thành viên BKS (02 người)	600.008.000	Bao gồm cả lương từ chức danh chuyên môn
7	Kế toán trưởng	561.702.000	

- Sử dụng các chi phí phục vụ công việc: Căn cứ Điều lệ, tổ chức hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng tài chính: Các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành đã sử dụng các chi phí hợp lý và đúng quy định nhằm phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Công ty **không có** giao dịch Cổ phiếu của các Cổ đông nội bộ.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Công ty tiếp tục thực hiện Hợp đồng hợp tác kinh doanh (hợp tác kinh doanh đối với phần diện tích 1,3ha Bền xe Mỹ đình mở rộng) với Tổng Công ty vận tải Hà Nội - Đại diện vốn Nhà nước tại Công ty.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty luôn nỗ lực từng bước củng cố các quy định về quản trị Công ty thông qua việc xây dựng, hoàn thiện các văn bản định hướng cho công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành; kiểm soát việc thực hiện các quy định của Công ty; thiết lập và hỗ trợ các mối quan hệ trong xử lý công việc đối với các bộ phận trong Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE HÀ NỘI

Gác 2, Bến xe Giáp Bát, phường Giáp Bát,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Báo cáo tài chính

cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		93.149.030.865	86.866.601.104
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	34.151.894.727	27.413.121.003
111	1. Tiền		34.151.894.727	27.413.121.003
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	4	54.600.000.000	54.600.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		54.600.000.000	54.600.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		3.412.747.869	3.861.119.059
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	1.775.665.484	1.020.709.350
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	153.900.000	334.810.881
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	1.483.182.385	2.505.598.828
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		984.388.269	992.361.042
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	687.547.677	754.619.446
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	13	296.840.592	237.741.596
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		44.876.435.591	48.032.049.874
220	II. Tài sản cố định		44.545.357.289	47.835.971.572
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	43.536.659.385	47.126.286.301
222	- Nguyên giá		191.019.878.664	186.477.598.770
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(147.483.219.279)	(139.351.312.469)
227	2. Tài sản cố định vô hình	9	1.008.697.904	709.685.271
228	- Nguyên giá		4.621.407.432	3.878.813.682
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(3.612.709.528)	(3.169.128.411)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		331.078.302	196.078.302
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	8	331.078.302	196.078.302
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		138.025.466.456	134.898.650.978

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE HÀ NỘI

Gác 2, Bến xe Giáp Bát, phường Giáp Bát,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Báo cáo tài chính

cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		25.984.863.637	23.867.325.677
310	I. Nợ ngắn hạn		25.984.863.637	23.867.325.677
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12	3.923.545.361	5.627.667.836
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		28.472.250	84.682.000
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13	268.702.875	386.059.441
314	4. Phải trả người lao động		18.120.161.465	15.006.817.065
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	14	284.302.120	-
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	15	241.848.262	368.927.648
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	16	1.105.675.157	807.193.755
322	8. Quỹ khen thưởng phúc lợi		2.012.156.147	1.585.977.932
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		112.040.602.819	111.031.325.301
410	I. Vốn chủ sở hữu	17	112.040.602.819	111.031.325.301
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		95.000.000.000	95.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		95.000.000.000	95.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		15.629.374	15.629.374
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		6.380.000.000	6.380.000.000
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		10.644.973.445	9.635.695.927
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		1.100.000.000	1.100.000.000
421b	LNST chưa phân phối năm nay		9.544.973.445	8.535.695.927
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		138.025.466.456	134.898.650.978

Vũ Thị Loan
Người lập

Thạch Thị Kim Nga
Kế toán trưởng

Phạm Mạnh Hùng
Giám đốc

Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2025



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2024

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	19	135.876.561.357	127.660.352.719
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		135.876.561.357	127.660.352.719
11	4. Giá vốn hàng bán	20	113.737.432.846	108.991.296.997
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		22.139.128.511	18.669.055.722
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	2.580.674.018	3.701.168.045
22	7. Chi phí tài chính		-	-
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		-	-
25	8. Chi phí bán hàng		-	-
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	22	8.920.475.320	8.468.968.281
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		15.799.327.209	13.901.255.486
31	11. Thu nhập khác	23	269.176.389	263.365.802
32	12. Chi phí khác	24	662.437.329	77.741.847
40	13. Lợi nhuận khác		(393.260.940)	185.623.955
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		15.406.066.269	14.086.879.441
	a. Chia lợi nhuận trước thuế cho đối tác của Công ty		3.056.000.000	3.056.000.000
	b. Lợi nhuận trước thuế của Công ty		12.350.066.269	11.030.879.441
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	25	2.805.092.824	2.495.183.514
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		9.544.973.445	8.535.695.927
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	26	1.005	898



Vũ Thị Loan
Người lập



Thạch Thị Kim Nga
Kế toán trưởng



Phạm Mạnh Hùng
Giám đốc

Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE HÀ NỘI

Gác 2, Bến xe Giáp Bát, phường Giáp Bát,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Báo cáo tài chính

cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2024

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Lợi nhuận trước thuế		15.406.066.269	14.086.879.441
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		8.795.125.531	7.968.695.627
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(2.607.155.499)	(3.692.216.846)
07	- Các khoản điều chỉnh khác		406.045.622	-
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		22.000.081.923	18.363.358.222
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(591.070.344)	749.713.200
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		1.622.070.921	(1.817.249.502)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		67.071.769	(302.732.677)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(3.209.945.622)	(2.512.130.800)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(4.990.517.712)	(757.571.660)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		14.897.690.935	13.723.386.783
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(5.641.586.248)	(5.596.382.927)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		28.556.481	-
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(30.000.000.000)	(32.000.000.000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		30.000.000.000	25.000.000.000
27	5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		3.561.016.556	2.017.387.572
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(2.052.013.211)	(10.578.995.355)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
36	1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(6.106.904.000)	(4.724.160.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(6.106.904.000)	(4.724.160.000)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		6.738.773.724	(1.579.768.572)

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE HÀ NỘI
Gác 2, Bến xe Giáp Bát, phường Giáp Bát,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Báo cáo tài chính
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2024
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		27.413.121.003	28.992.889.575
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	-
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	34.151.894.727	27.413.121.003


Vũ Thị Loan
Người lập


Thạch Thị Kim Nga
Kế toán trưởng


Phạm Mạnh Hùng
Giám đốc



Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2025

Trên đây là nội dung báo cáo của Công ty cổ phần Bến xe Hà Nội từ thời điểm 01/01/2024 đến 31/12/2024.

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE HÀ NỘI

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE
HÀ NỘI
DN: C=VN, S=THÀNH PHỐ HÀ NỘI, CN=CÔNG
TY CỔ PHẦN BẾN XE HÀ NỘI,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:
0100105528
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2025-03-28 14:49:56
Foxit Reader Version: 9.7.0

Xác nhận của đại diện theo pháp
luật của Công ty
GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Phạm Mạnh Hùng

